**MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÍ LUẬN VỀ BIỂU TÌNH VÀ QUYỀN BIỂU TÌNH TẠI VIỆT NAM (kì 2)**

 **Nguyễn Văn Phúc – Giảng viên Khoa Luật, Đại học Duy Tân**

**2. Khái quát chung về quyền biểu tình**

***2.1. Khái niệm quyền biểu tình***

Quyền biểu tình là một phần của quyền con người, quyền con người bao hàm cả quyền biểu tình. Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị năm 1966 cũng là một sự khẳng định đối với việc bảo vệ những quyền cơ bản của con người trong đó có quyền biểu tình. “*Không được hạn chế hoặc huỷ bỏ bất kỳ quyền cơ bản nào của con người mà đã được công nhận hoặc hiện đang tồn tại ở bất kỳ quốc gia thành viên nào của Công ước này trên cơ sở luật, điều ước, các quy định pháp luật hoặc tập quán, với lý do là Công ước này không công nhận những quyền ấy hoặc công nhận ở một mức độ thấp hơn”***[[1]](#footnote-1)***.*Quyền là điều mà pháp luật, xã hội, phong tục hay bản chất của con người cho phép hưởng thụ, vận hành, thi hành… và khi thiếu được yêu cầu để có, nếu bị tước đoạt có thể đòi hỏi giành lại**[[2]](#footnote-2).**

Từ khái niệm quyền là gì, kết hợp với khái niệm biểu tình, chúng ta có thể hiểu: *“Quyền biểu tình là khả năng được phép thực hiện của mỗi cá nhân đối với hoạt động có nội dung biểu tình*”.

***2.2. Mối quan hệ giữa quyền biểu tình với biểu tình và một số quyền khác***

*2.2.1. Mối quan hệ giữa quyền biểu tình với biểu tình là mối quan hệ giữa lí luận và thực tiễn*

Biểu tình và quyền biểu tình là hai mặt của một vấn đề. Quyền biểu tình là hình thức bề ngoài. Nó được thể hiện bằng những quy phạm pháp luật đã được Nhà nước thừa nhận hoặc xây dựng lên. Còn biểu tình chính là nội dung của quyền biểu tình thông qua những hoạt động biểu tình trong thực tiễn.

Nếu không có biểu tình thì sẽ không bao giờ có quyền biểu tình vì mọi cái mà chúng ta ghi nhận được đều xuất phát từ cuộc sống. Như các cuộc biểu tình nhằm phản đối việc đối xử không công bằng với người Mỹ gốc Phi vào những năm 1955 – 1968 tại Mỹ , đã buộc nhà cầm quyền mà trong giai đoạn đó là tổng thống Lyndon B. Johnson ký Đạo luật Dân quyền (The Civil Rights Act of Năm 1964) nó đã có những ảnh hưởng sâu sắc đến nước Mỹ [[3]](#footnote-3).

Từ đó ta có thể nhận thấy rằng biểu tình là hoạt động thực tiễn hóa từ lý luận quyền biểu tình đã được ghi nhận. Sự phát triển song hành giữa biểu tình và quyền biểu tình là điều kiện tốt nhất để họat động biểu tình phát huy vai trò của nó.

*2.2.2. Mối quan hệ giữa quyền biểu tình với quyền tự do ngôn luận.*

Ta có thể thấy rằng giữa biểu tình và tự do ngôn luận có những điểm tương đồng là đều thể hiện ý kiến quan điểm của người tham gia trước vấn đề được bày tỏ. Sự khác nhau giữa hai khái niệm này ở chỗ. Tự do ngôn luận gắn với cá nhân thường mang màu sắc cá thể, phản ánh những gì mà một chủ thể ghi nhận được và muốn bày tỏ nó. Trong khi đó, biểu tình là một hoạt động mang tính tập thể, ý kiến quan điểm được bày tỏ là quan điểm của số đông được tập hợp lại trên cơ sở những quan điểm cá nhân cùng mục đích.

*2.2.3. Mối quan hệ giữa quyền biểu tình với quyền tự do hội họp.*

Tự do hội họp là một trong những quyền cơ bản của con người và được ghi nhận rộng rãi trong Tuyên ngôn quốc tế nhân quyền ở khoản 1, Điều 20 của tuyên ngôn này: Mọi người đều có quyền tự do hội họp và tham gia hội họp một cách hòa bình. Đây được xem là cơ sở quan trọng để hình thành nên quyền biểu tình của người dân.

Từ những quy định trên ta có thể nhận thấy rằng bản thân quyền biểu tình và quyền tự do hội họp có mối quan hệ gắn kết với nhau. Nếu không có quyền hội họp thì sẽ không thể có được quyền biểu tình hợp pháp, một cuộc biểu tình thường trải qua một giai đoạn chuẩn bị, họp lại và thống nhất để đưa ra đường lối và cách thức tiến hành cuộc biểu tình.

2.2.4. *Mối quan hệ giữa quyền biểu tình với quyền tự do lập hội.*

Quyền tự do lập hội (freedom of association), cùng với quyền tự do hội họp một cách hòa bình, đầu tiên được ghi nhận trong điều 20 Tuyên ngôn Quốc tế nhân quyền năm 1948.Cũng trong khoản 2 điều 20 của tuyên ngôn có quy định: “không ai bị ép buộc phải tham gia vào bất cứ hiệp hội nào”.

Khi xem xét quyền tự do lập hôi với quyền biểu tình chúng ta thấy nó mối hệ tương quan với nhau. Biều tình là một hoạt động mang tính cộng đồng, có sự tham gia của nhiều người, nhiều thành phần, tuy nhiên, những người tham gia biểu tình đều có cùng chung mục đích là bày tỏ thái độ, quan điểm của mình về một vấn đề. Lập hội cũng vậy mục đích chủ yếu cùng nhằm cùng nhau tìm đến một quan điểm để góp phần nói tiếng nói chung, cùng sở thích, cùng chí hướng với nhau. Cho nên, trong trường hợp này, để tìm kiếm những người có cùng chung mục đích với nhau thì khả năng người biểu tình tổ chức, thành lập các hội là điều đương nhiên.

**3. Xu hướng phát triển biểu tình trên thế giới**

Biểu tình không chỉ được quy định và coi như một quyền con người tại Việt Nam mà trên thế giới quyền này đã được rất nhiều các quốc gia ghi nhận như Nhật Bản, Mỹ, Anh. Điều 19 “Tuyên ngôn toàn thế giới về nhân quyền”(UDHR) năm 1948 khẳng định: “Mọi người đều có quyền tự do ngôn luận và bầy tỏ quan điểm; kể cả tự do bảo lưu ý kiến không phụ thuộc vào bất cứ sự can thiệp nào, cũng như tự do tìm kiếm, thu nhận, truyền bá thông tin và ý kiến bằng bất cứ phương tiện thông tin đại chúng nào và không giới hạn về biên giới”.

Hoạt động biểu tình không chỉ diễn ra đối với người dân trong một quốc gia. Mà lịch sử biểu tình thế giới còn ghi nhận nhiểu cuộc biểu tình của nhân dân quốc gia này với nhân dân quốc gia khác hay giữa các quốc gia đối với các vấn đề cùng quan tâm chung như môi trường , chiến tranh….. Ví dụ: trong chiến tranh giữa Pháp - Việt Nam, Mỹ - Việt Nam không chỉ nhân dân tiến bộ Pháp, Mỹ biểu tình phản đối chiến tranh đối với chính quyền chính quốc mà nhân dân yêu chuộng hòa bình trên khắp năm châu cũng biểu tình thể hiện sự ủng hộ đối với cách mạng Việt Nam như các cuộc Biểu tình tại Vancouver, Canada năm 1968, Ngày 17/3/1968, khoảng 80.000 người biểu tình tại quảng trường Trafalgar**.[[4]](#footnote-4)**

Từ đó ta có thể thấy rằng các nước trên thế giới ngày càng quan tâm hơn đến vấn đề biểu tình và quyền biểu tình của công dân, đặc biệt với sự bùng nổ của công nghệ thông tin việc kịp thời tiếp cận một nguồn thông tin, một hiện tượng xã hội là điều dễ dàng và việc bày tỏ nó dưới hình thức biểu tình đang là một xu thế mới của dân chủ toàn cầu .

**4. Yêu cầu của việc luật hóa quyền biểu tình**

Biểu tình hiện nay đang là môt xu thế phát triển chung của nền dân chủ thế giới và Việt Nam cũng không nằm ngoài xu thế đó, nên việc xây dựng một văn bản luật về biểu tình là một yêu cầu mang tính cấp thiết và phù hợp với Việt Nam trong giai đoạn hiện nay dựa trên cơ sở:

***4.1. Phù hợp với xu thế phát triển của xã hội***

Trên thế giới hiện nay đã có rất nhiều quốc gia công nhận quyền này không chỉ là mô quyền của công dân mà nó là quyền cơ bản của con người, việc luật hóa quyền này trở thành một điểu tất nhiên ở nhiều nước như Anh, Pháp, Mỹ….Việc thừa nhận biểu tình không chỉ đơn thuần là cần thừa nhận trên luật hay Hiến pháp nữa mà điều cần thiết là đưa nó vào cuộc sống, đến gần với dân hơn bằng cách quy định thế nào là một cuộc biểu tình hợp pháp.

Ngoài ra biểu tình là một hình thức phản biện xã hội thể hiện sự dân chủ công khai trong mối quan hệ giữa quần chúng với một cơ quan, tổ chức nào đó. Nếu được phát huy tốt thì nó sẽ đem lại những lợi ích cho đất nước

***4.2.*** ***Sự đòi hỏi của một nền pháp chế xã hội chũ nghĩa***

Hiện nay, Đảng và Nhà nước ta đang từng bước xây dựng một Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân do dân và vì dân bằng việc từng bước hoàn thiện một hệ thống pháp luật dân chủ và tiến bộ nhằm đảm bảo quyền lợi cho nhân dân. Nhận thức này ngày càng thống nhất trong toàn Đảng và được khẳng định rõ đầu tiên tại Đại hội IX của Đảng (4 - 2001): Nhà nước ta là công cụ chủ yếu để thực hiện quyền làm chủ của nhân dân, *là Nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân***[[5]](#footnote-5)*.***

Tuy nhiên do thiếu những quy định của pháp luật để bảo đảm quyền con người, quyền cơ bản của công dân mà tiêu biểu là luật biểu tình, nên trên thực tế việc xây dựng một nhà nước pháp quyền đúng nghĩa là của dân, do dân và vì dân đến nay vẫn chưa hoàn thành.

***4.3. Xây dựng luật biểu tình là đòi hỏi của sự ổn định chính trị và trật tự xã hội***

 Thực tế nhiều năm nay ở Việt Nam, các phần tử phản động, thù địch thường kích động, lôi kéo, dụ dỗ người dân biểu tình ở nhiều địa phương. Hệ quả của các cuộc biểu tình này là gây mất ổn định xã hội rất cao. Ví dụ như gần đây nhất là từ ngày 30/4 – 6/5/2011 tại bản Huổi Khon, xã Nậm Kè, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên đã có hàng nghìn người dân tộc Mông nghe theo kẻ xấu, đến tụ tập dựng lán trại để cầu nguyện, đón vua Mông với mục đích thành lập Vương quốc Mông **[[6]](#footnote-6).**

Việc các thế lực thù địch, phản động có thể tiến hành các hoạt động chống phá ta bằng hình thức biểu tình một phần là do sự nhận thức kém của người dân nhưng một phần là do việc chúng ta thiếu những quy định về mặt pháp lý trực tiếp điều chỉnh vấn đề biểu tình từ đó tạo ra khe hở để những thế lực nêu trên lợi dụng. Bên cạnh đó, các hình thức gần giống với biểu tình như bạo động, bạo loạn vẫn chưa có sự phân biệt rõ ràng nên các phần tử xấu đồng nhất các hoạt động bạo động, bạo loạn là biểu tình và cho rằng đó là sự thể hiện dân chủ.

***4.4. Phù hợp với công ước quốc tế mà Việt Nam tham gia***

Việt Nam đã tham gia rất nhiều công ước trên tất cả các lĩnh vực. Đặc biệt là các công ước ghi nhận và bảo vệ quyền con người đánh dấu bằng việc vào năm 1977, Việt Nam gia nhập tổ chức Liên Hiệp Quốc. Hành động này có nghĩa to lớn, cùng với việc ghi nhận của nhà nước Việt Nam đối với các quyền bất di bất dịch của con người được quy định trong Tuyên ngôn quốc tế về nhân quyền của Liên Hợp Quốc vào năm 1948 (UDHR), công ước quốc tế về các Quyền dân sự và chính trị năm 1966 (ICCPR), và Công ước về các Quyền kinh tế, xã hội và văn hóa năm 1966 (ICESCR).

Từ việc tham gia công ước quốc tế về quyền con người đó. Đặc ra vấn đề áp dụng tại Việt Nam đối với những quy định về quyền con người mà đặc biệt là quyền biểu tình mà Việt Nam đã tham gia là thành viên hoặc thừa nhận, đối với những quy định rõ ràng nếu áp dụng trưc tiếp được thì cần sớm đưa vào áp dụng, nếu những quy định, điều khoản quy định chưa rõ quyền và nghĩa vụ thì cần nội luật hóa các quy định của Công ước quốc tế về quyền biểu tình của công dân đã được ghi nhận trong bản thân các Công ước mà Việt Nam là thành viên.

Việc Việt Nam gia nhập các công ước các quyền con người này chỉ là bước đầu của việc quốc tế hóa quyền con người tại Việt Nam, đằng sau đó là việc tuân thủ các công ước này để đảm bảo thực hiện các quyền con người- quyền được biểu tình cho người dân và việc xây dựng và ban hành luật biểu tình là một sự thể hiện rõ nhất.

 Biểu tình có vai trò quan trọng trong một xã hội dân chủ, nó thể hiện quyền của người dân. Thông qua biểu tình mọi người có thể tự do bày tỏ chính kiến hay quan điểm trước những đối tượng mà mình hướng tới. Tuy nhiên, nước ta đang trong quá trình xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật nên một số lĩnh vực còn chưa có những quy định cụ thể, điển hình như lĩnh vực biểu tình. Vì vậy, hoạt động biểu tình trong thời gian qua diễn ra theo nhiều hình thức khác nhau, Nhà nước gặp khó khăn trong quản lý còn người dân thì không biết phải biểu tình như thế nào là hợp pháp. Đây là những yêu cầu cấp bách cho việc phải xây dựng một văn bản luật điều chỉnh về vấn đề biểu tình, để quyền này thực sự đi vào đời sống.

1. Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị năm 1966, điều 5 [↑](#footnote-ref-1)
2. Nguyễn Văn Đạm: Từ điển Tiếng Việt, Nxb Văn hóa- Thông tin, tr. 675 [↑](#footnote-ref-2)
3. Hoàng Thảo Anh. “ Tổng thống Mỹ Johnson ký Đạo luật Dân quyền” http://luatkhoa.org/2015/07/271964-tong-thong-my-johnson-ky-dao-luat-dan-quyen-lich-su/ [↑](#footnote-ref-3)
4. Phương Vũ “Phong trào phản đối chiến tranh Việt Nam thập niên 60” http://vnexpress.net/photo/tu-lieu [↑](#footnote-ref-4)
5. http://chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/NuocCHXHCNVietNam/ThongTinTongHop/noidungvankiendaih [↑](#footnote-ref-5)
6. Baomoi. “Xét xử đối tượng có âm mưu thành lập "Vương quốc Mông". http://www.baomoi.com/xet-xu-doi-tuong-co-am-muu-thanh-lap-vuong-quoc-mong/c/12033616.ep [↑](#footnote-ref-6)